|  |  |
| --- | --- |
| **PHÒNG GD-ĐT PHÚ NINH**  **TRƯỜNG THCS NGUYỄN HIỀN** | **KIỂM TRA CUỐI KÌ I**  **Năm học 2023-2024** |
| **Môn: Ngữ văn – Lớp 7**  **Thời gian:** 90 phút *(không kể thời gian giao đề)* |

1. **MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tt** | **Kĩ năng** | **Nội dung/ đơn vị kĩ năng[[1]](#footnote-1)** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| TN | TL | TN | TL | TN | TL | TN | TL |
| **1** | **Đọc hiểu** |  |  | | | | | | | | |
| Số câu |  | 4 | 0 | 3 | 1 | 0 | 1 | 0 | 1 | 10 |
| *Tỉ lệ % điểm* |  | *20* |  | *15* | *10* |  | *10* |  | *5* | *60* |
| **2** | **Viết** |  |  | | | | | | | | |
| Số câu |  | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 0 | 1\* | 1 |
| *Tỉ lệ % điểm* |  |  | *10* |  | *15* |  | *10* |  | *5* | *40* |
| **Tỉ lệ % điểm các mức độ nhận thức** | | | **70** | | | | **30** | | | | **100** |

1. **BẢNG ĐẶC TẢ**

**MÃ ĐỀ B**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** |
|
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện ngắn | **Nhận biết**:  - Nhận biết được thể loại, nhân vật, ngôi kể.  - Nhận ra từ láy.  **Thông hiểu:**  - Xác định nội dung, chi tiết truyện.  - Hiểu được chức năng của trạng ngữ, tác dụng của dấu ngoặc kép.  - Ý nghĩa của chi tiết truyện.  **Vận dụng:**  - Thông điệp gửi gắm từ đọan trích.  - Trình bày được cách nghĩ, cách ứng xử của bản thân. |
| 2 | **Làm văn** | Biểu cảm về con người | **Nhận biết:** Nhận biết được yêu cầu của một bài văn biểu cảm.  **Thông hiểu:** Viết đúng về nội dung, về hình thức (từ ngữ, diễn đạt, bố cục văn bản)  **Vận dụng:** Viết được bài văn biểu cảm (về con người): thể hiện được thái độ, tình cảm của người viết với con người; nêu được vai trò của con người / sự việc đối với bản thân.  **Vận dụng cao:** Có sự sáng tạo trong việc lựa chọn và cách nhìn nhận đánh giá sự việc; sáng tạo trong cách dùng từ, diễn đạt. |

|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT PHÚ NINH | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I** |
| **TRƯỜNG THCS NGUYỄN HIỀN** | **MÔN: NGỮ VĂN 7** |
| **Họ tên:……………………………………….** | **Năm học: 2023 – 2024** |
| **Lớp:** 7/…. | Thời gian: 90 phút *(không kể giao đề)* |

**MÃ ĐỀ B**

|  |  |
| --- | --- |
| **Điểm** | **Lời phê** |

**A. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau:**

*Trong một tiết dạy vẽ, cô giáo bảo các em học sinh lớp 1 vẽ về điều gì làm các em thích nhất trong đời. Cô giáo thầm nghĩ: "Rồi các em cũng lại vẽ những gói quà, những ly kem hoặc những món đồ chơi, quyển truyện tranh". Thế nhưng cô đã hoàn toàn ngạc nhiên trước một bức tranh lạ của một em học sinh tên là Douglas: bức tranh vẽ một bàn tay.*

*Nhưng đây là bàn tay của ai? Cả lớp bị lôi cuốn bởi một hình ảnh đầy biểu tượng này. Một em phán đoán: "Đó là bàn tay của bác nông dân". Một em khác cự lại: "Bàn tay thon thả thế này phải là bàn tay của một bác sĩ phẫu thuật....". Cô giáo đợi cả lớp bớt xôn xao dần rồi mới hỏi tác giả. Douglas cười ngượng nghịu: "Thưa cô, đó là bàn tay của cô ạ!".*

*Cô giáo ngẩn ngơ. Cô nhớ lại những phút ra chơi thường dùng bàn tay để dắt Douglas ra sân, bởi em là một cô bé khuyết tật, khuôn mặt không đuợc xinh xắn như những đứa trẻ khác, gia cảnh từ lâu lâm vào tình cảnh ngặt nghèo. Cô chợt hiểu ra rằng tuy cô vẫn làm điều tương tự với các em khác, nhưng hóa ra đối với Douglas, bàn tay cô lại mang ý nghĩa sâu xa, một biểu tượng của tình yêu thương.*

(Trích *Bàn tay yêu thương*, NXB Trẻ, 2004)

**I. Chọn đáp án đúng và ghi vào giấy làm bài:**

**Câu 1.** Văn bản trên thuộc thể loại nào?

A. Truyện ngắn B. Tùy bút C. Tiểu thuyết D. Hồi kí

**Câu 2.** Xác định ngôi kể của văn bản?

A. Ngôi thứ nhất B. Ngôi thứ ba C. Kết hợp ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba.

**Câu 3.** Trong câu chuyện trên, nhân vật Douglas được miêu tả như thế nào?

A. Là một cô bé có tài năng hội họa tuyệt vời nhưng không xinh đẹp, gia cảnh từ lâu lâm vào cảnh ngặt nghèo, đáng thương.

B. Là một cô bé khuyết tật, khuôn mặt không đuợc xinh xắn như những đứa trẻ khác, gia cảnh từ lâu lâm vào tình cảnh ngặt nghèo.

C. Là một cô bé có ngoại hình xấu xí luôn bị bạn bè xa lánh, chế giễu, gia cảnh nghèo khổ và không được ai yêu thương.

D. Là một cô bé nghèo nàn, khuông mặt xinh đẹp, có tài năng hội họa nhưng không tự tin vào bản thân.

**Câu 4.** Trong các từ ngữ được trích từ văn bản sau đây, đâu là từ láy?

A. ngặt nghèo B. khuyết tật C. xinh xắn D. gia cảnh

**Câu 5.** Trạng ngữ (in đậm) trong câu “***Trong một tiết dạy vẽ****, cô giáo bảo các em học sinh lớp 1 vẽ về điều gì làm các em thích nhất trong đời.*” bổ sung ý nhĩa gì?

A. Chỉ nguyên nhân B. Chỉ thời gian C. Chỉ mục đích D.Chỉ nơi chốn

**Câu 6.** Douglas vẽ bàn ai, điều đó có ý nghĩa gì?

A. Vẽ bàn tay của mẹ, điều đó cho thấy bàn tay mẹ đã chăm sóc, nuôi nấng Douglas trưởng thành.

B. Vẽ bàn tay bác nông dân, điều đó cho thấy bàn tay này làm ra lương thực nuôi sống con người.

C. Vẽ bàn tay của bác sĩ, điều đó cho thấy bàn tay thon thả dễ dàng phẫu thuật, chưa bệnh cứu người.

D. Vẽ bàn tay cô giáo, điều đó cho thấy bàn tay cô giáo chính là điều mà Douglas thích nhất.

**Câu 7.** Em hãy cho biết công dụng của dấu ngoặc kép được sử dụng trong câu văn sau:

*Một em phán đoán: "Đó là bàn tay của bác nông dân".*?

A. Đánh dấu lời dẫn trực tiếp.

B. Đánh dấu từ ngữ được dùng với ý nghĩa đặc biệt

C. Đánh dấu nhiều sự vật, hiện tượng chưa liệt kê hết.

D. Đánh dấu phần bổ sung, giải thích.

**II. Trả lời câu hỏi /Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 8.** Qua văn bản trên, hãy nêu cảm nhận về hình ảnh cô giáo. (1 điểm)

**Câu 9.** Theo em, văn bản gửi tới chúng ta thông điệp gì? (1 điểm)

**Câu 10.** Nếu em là bạn của Douglas trong câu chuyện em sẽ làm gì? (0.5 điểm)

**B. LÀM VĂN (4.0 điểm)**

Viết bài văn biểu cảm về một người mà em yêu mến.

**HƯỚNG DẪN CHẤM ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I**

**MÔN: NGỮ VĂN - LỚP 7**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **A** |  | **ĐỌC HIỂU** | **6,0** |
|  | **1** | A | 0,5 |
| **2** | B | 0,5 |
| **3** | B | 0,5 |
| **4** | C | 0,5 |
| **5** | B | 0,5 |
| **6** | D | 0,5 |
| **7** | A | 0,5 |
| **8** | - Cô giáo là người có tấm lòng nhân hậu.  - Cô giáo là người biết yêu thương, quan tâm đến học sinh, đặc biệt là những em có hoàn cảnh khó khăn. | 0.5  0.5 |
| **9** | *HS có thể nêu ra nhiều thông điệp về tình yêu thương. Sau đây là một số gợi ý:*  - Tình yêu thương, sự đồng cảm, giúp đỡ trong cuộc sống bắt nguồn từ những điều rất đỗi bình thường nhưng có ý nghĩa vô cùng to lớn.  - Tình yêu thương khi xuất phát từ tấm lòng chân thành, không toan tính sẽ giúp mọi người xích lại gần nhau hơn, mang lại nghị lực sống, giúp họ vươn lên, vượt qua những bất hạnh trong cuộc đời.  - Hãy yêu thương, quan tâm đến người khác, nhất là những người có hoàn cảnh khó khăn.  - Hãy yêu thương để gió cuốn đi, cho đi yêu thương để nhận lại yêu thương…  *HS chỉ cần trình bày được một trong các thông điệp trên được điểm tối đa* | 1,0 |
| **10** | *HS nêu được những việc sẽ làm, sau đây là một số gợi ý:*  - Không kì thị, xa lánh;  - Đồng cảm, yêu thương, chia sẻ, giúp đỡ Doulag trong việc học và trong sinh hoạt  - Trân trọng tài năng của Doulag….  *HS trả lời được 2 việc làm trở lên được điểm tối đa.* |  |
| **B** |  | **LÀM VĂN** | **4.0** |
|  | **1. Yêu cầu chung**:  - Học sinh phải biết kết hợp kiến thức, kĩ năng về dạng bài viết bài văn biểu cảm về con người.  - Văn viết có cảm xúc, diễn đạt trôi chảy, bảo đảm tính liên kết, không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp... |  |
|  | **2. Yêu cầu cụ thể:**  ***a. Đảm bảo cấu trúc đoạn văn***  Viết được bài văn biểu cảm về người thân | 0,25 |
|  | ***b. Xác định đúng yêu cầu của đề.***  Viết bài văn biểu cảm bày tỏ tình cảm, suy nghĩ của em về một người mà em yêu mến. | 0,25 |
|  | ***c. Viết bài*:**  Học sinh có thể viết theo nhiều các khác nhau nhưng vẫn đảm bảo được các yêu cầu sau: | ***3,0*** |
|  | **1. Mở bài**:  - Giới thiệu được người người thân mà em yêu quý nhất  - Tình cảm, ấn tượng của em về người thân.  **2. Thân bài:**  **-** Giới thiệu một vài nét tiêu biểu về người thân: Mái tóc, giọng nói, nụ cười, ánh mắt  - Hoàn cảnh kinh tế gia đình ... công việc làm của người thân, tính tình, phẩm chất.  - Tình cảm của người thân đối với những người xung quanh  - Gợi lại những kỉ niệm của em với người thân.  **3. Kết bài:**  - Ấn tượng, cảm xúc của em đối với người thân đó  - Liên hệ bản thân ... lời hứa | 0.5  2.0  0.5 |
|  | ***d. Sáng tạo:*** Có nhiều cách diễn đạt độc đáo và sáng tạo (Viết câu, sử dụng từ ngữ, hình ảnh và các yếu tố biểu cảm...) thể hiện được quan điểm và thái độ riêng, sâu sắc nhưng không trái với chuẩn mực đạo đức và pháp luật. | 0,25 |
|  | **e. Chính tả, dùng từ, đặt câu:** Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt. | 0,25 |

**NGƯỜI RA ĐỀ NGƯỜI DUYỆT ĐỀ**

1. [↑](#footnote-ref-1)